

II.

*Chén máu lệ ngọt ngào tôi đã uống
Ở trần gian không còn chất đắng cay (...)
Tôi đã sống từng phút giây quyết liệt
Giữa nhân gian mất lối đi về
(thơ Trần Nghi Hoàng)*

Dalat, Chủ nhật 27/10/1974

Ra đi thật sớm khi nhà nhà vẫn còn đóng cửa, trên đường chỉ lác đác vài kẻ bộ hành xuôi ngược. Túi xách, tay đàn, chúng tôi giống như hai nghệ sĩ sống đời lang bạt, từ già nơi chốn vừa trình diễn đi qua một nơi chốn khác.

Quốc lộ I rộn ràng với từng đoàn xe vận tải chuyển bánh rô máy. Các gánh hàng rong quanh bên bắt đầu nhóm bếp, mùi khói thơm tăn mát không gian. Những sợi thần kinh cảm giác rung lên nhẹ, ôi nói với anh:

“Em yêu làm sao những buổi sáng tinh mơ thế này tại một bến xe đò rộn rịp, cuộc sống như kết tụ và bùng nổ hơn bất cứ thời gian nào khác trong ngày.”

Anh gật đầu nhỏ nhẹ:

“Em mới chính là cuộc sống đó, bởi từ em, anh cũng bị lây với nét say sưa trước mọi thứ chung quanh.”

Trên chiếc xe đò Quảng Ngãi–Dalat, chúng tôi phải chạt vật lăm mới tìm ra hai chỗ. Gió mát rười rượi, nhìn những lọn tóc xoắn dài quần sau gáy anh, có lúc tôi ngần ngại không tin rằng anh đang thực sự hiện hữu. Tôi ghé tai anh hỏi nhỏ:

“Anh là của ai?”

“Của em!”

“Cho đến bao giờ?”

“Mãi mãi, hết cả đời!”

*

* *

Buổi chiều trong thành phố mù sương, trời mưa lất phất, tôi thật ngỡ ngàng khi nhìn lại cái nơi đã bỏ ra đi vài tháng trước. Quảng đời vừa mới già từ không lâu so với quãng hiện tại này rõ ràng vô cùng khác biệt. Tôi như đứa con nít vừa tỉnh giấc mơ tuổi nhỏ để nhìn vào thực tế đang mở ra trước mặt. Cái thực tế có nhiều phũ phàng đau đớn, nhưng cũng không thiếu những điều làm êm dịu trái tim.

Chúng tôi đến gặp anh Tuấn, trưởng ban nhạc *dancing* Duy Tân. Càng lúc tôi càng khám phá ra bản lĩnh tuyệt diệu của anh trên nghề nghiệp. Sự khéo léo chính là anh nhẹ nhàng đưa ra cái ý để anh Tuấn phải nhận hoặc là cả hai người nhạc sĩ, hoặc mất luôn cả anh! Anh Tuấn bằng lòng điều thứ nhất.

□

Đêm trong dancing Duy Tân.

Tiếng *piano* ào ạt của anh và tiếng *violon* truyền cảm của tôi rõ ràng chinh phục khách ăn chơi lẫn cả ban giám đốc. Các tràng pháo tay tán thưởng dội vang. Nhiều tấm giấy khen được các anh bồi mang lên sân khấu. Tôi không ngờ chúng tôi thành công mau chóng đến vậy. ***Cái mơ ước giang hồ đứng chung với nhau dưới một vòm sân khấu, nay được thực hiện, tựa hồ như trong một giấc chiêm bao!***

Giới thiệu tôi với Lưu Chánh Quỳnh, một nhạc sĩ kèn *trompette* rất có hạng trong giới vũ trường Miền Nam, đã từng cộng tác với anh ở Nha Trang dạo trước, anh ghé tai tôi nói nhỏ:

“Cả đến anh Quỳnh cũng khen ngợi bé. Dám chùng một tuần lễ là bé ăn đứt anh tại đây.”

Những người bạn cũ, Đại úy Phong, Đại úy Nhiệm, Trung úy Thanh Trang lần lượt đến bắt tay, tỏ lòng ngưỡng mộ. Tất cả đều chung luận điệu:

“Có Thu Vân và anh Ngọc đến, ban nhạc như sống hẳn dậy, chẳng bù với dạo trước u ê âu sầu ừ ê!”

Chúng tôi nhận lời làm việc ở Duy Tân, bắt đầu từ kỳ lương 6/11/1974 tới đây.

[]

Dalat, thứ Hai 28/10/1974

Buổi sáng tỉnh giấc trong tay anh, tôi kêu nhỏ:

“Em sung sướng quá! Anh có thật là của em không?”

Anh lắc đầu cười:

“Không phải đâu! Em mà nhắm mắt là anh biến mất liền.”

Rồi tiếp:

“Anh thích nhất buổi sáng Dalat ngủ nướng trong chăn.”

Tôi thốt nhói lòng, nằm im không nói gì nữa.

Nhận ngay ra thái độ xa cách nơi tôi, anh trông như có phần hốt hoảng. Bên tai, giọng anh van nài khẩn thiết:

“Anh đã làm gì khiến em buồn bã? Nói cho anh hay đi, anh sẽ sửa đổi?”

Tôi vẫn nằm im, trái tim bóp thắt.

Xiết mạnh tay tôi, anh ân cần hỏi:

“Em bé của anh, tội cho anh mà! Xin hãy nghĩ đến hiện tại mình có nhau và đang bắt đầu một đời sống sau bao nhiêu công gai thử thách.”

Tôi đáp khó nhọc:

“Em điên thật, nhưng chịu thôi! Có lẽ vì yêu anh quá nên dễ dàng đau đớn theo bất cứ điều gì anh đã sống ở Dalat dạo trước. Anh làm em liên tưởng đến cuộc đời anh 20 năm cũ cũng từng nhiều lần nằm nướng... Riêng em chỉ thích dậy sớm đi bộ.”

Anh ghì tôi vào ngực:

“Anh xin lỗi đã khiến em phải suy nghĩ. Vâng, anh sẽ dậy sớm đi bộ với em.”

[]

Dalat, thứ Ba 29/10/1974

Ngày hôm nay, chúng tôi được giới thiệu đến thuê căn phòng ở số 33 Phan Đình Phùng.

Lúc đi xem nhà xong, anh buồn bã nói:

“Tùy ý em muốn chọn căn nào cũng được.”

Trong âm điệu rõ ràng có sự đau xót, và anh cố thu xếp nhanh mọi việc để đỡ nhọc cho tôi.

Đêm, trong căn phòng thứ nhất của đời chồng vợ, anh ghi tôi vào ngực:

“Anh có đem được cho em chút nào hạnh phúc?”

Tôi thành thật:

“Nhiều lắm anh à. Em ngạc nhiên hoài mỗi khi nhớ rằng anh đang hiện diện bên cạnh.”

Dưới bóng tối mờ mờ của ngọn đèn đường chiếu qua cửa sổ, anh xoay nghiêng nhìn vào khuôn mặt tôi:

“Mắt em rực sáng như sao.”

Tôi bủn xỉn:

“Tại vì anh yêu em nên phải ca tụng đôi mắt.”

Xòe tay cho anh, tôi tiếp:

“Nếu mà mình có một đốm trắng như hạt gạo nơi ngón tay đeo nhẫn tức là có ai đó yêu mình. Anh nói anh yêu em mà sao chẳng thấy hạt gạo?”

Anh nhú mày:

“Ngày mai anh sẽ lấy sơn trắng chấm một giọt lớn vào ngón tay em.”

Tôi cười khe khẽ:

“Vậy thì đâu có đúng.”

Anh cũng cười:

“Ai bảo em cứ nói anh chẳng yêu em?”

[]

Dalat, thứ Tư 30/10/1974

Buổi chiều, tôi và anh ngồi bên cửa sổ nhìn về hướng núi xa có mây giăng thấp. Nhiều vấn đề được đưa ra nói với nhau.

Đột nhiên, câu chuyện xoay vần sang cô Uyên Trang. Anh tỏ nét lo lắng:

“Anh xin em! Anh sợ phải nhắc lại tên *Komarovski* đó quá! Em cũng biết là anh yêu em vô cùng mà?”

Giọng tôi cương quyết:

“Anh nói cho em rõ một lần này thật đầy đủ về quá khứ ấy đi. Em hứa với anh sẽ không bao giờ còn nhắc lại.”

Trông anh thật sự hốt hoảng. Rồi chừng như không thể chịu nổi đôi mắt tôi, anh kể một cách miễn cưỡng câu chuyện cũ về *cô ca sĩ, nguyên nhân cho cơn ghen dữ dội của người đàn bà đến phải đốt nhà, đốt cả chồng con đã mấy năm qua.*

Cuối cùng anh nói:

“Anh xin em, không một ai, ngay cả bà Lan 18 năm trước, có thể khiến anh say mê tôn trọng nhiều như đang đối với em. Chỉ mỗi riêng em, tình yêu của anh hướng về sự suy tưởng trọn vẹn. Anh lo lắng hay vui vẻ là tùy theo từng thái độ em có. Chỉ xin em đừng bắt anh phải nhắc đến bất cứ điều gì không phải duy nhất là em.”

Tôi lặng im, nghe một nỗi lạnh lẽo len nhẹ vào tim, tự hiểu mình điên nhưng cũng chẳng biết cách nào trừ diệt.

Anh e dè bày tỏ trong cái cười gượng gạo:

“Đôi lúc anh phải sợ vì cái vẻ xa lạ trên mặt em!”

Tôi đến ngồi nơi bàn viết, nói chậm từng tiếng:

“Câu chuyện về cô Uyên Trang, em nghe thiên hạ kể đã lâu và em thú thật, mỗi lần nghĩ đến là mỗi lần em thấy đau trong lòng mà chẳng hiểu tại sao. Có lẽ em giống như Zhivago, vì yêu Lara quá nên đâm thù ghét tất cả những gì gây ra cho Lara điều tai hại. Do đó, *khi biết tin luật sư Komarovski đang trở lại tìm Lara, chàng đã nói cùng Lara: ‘Anh không muốn gặp hấn, anh ghê tởm hấn!’* Em cũng thế. Người đàn bà vợ anh dù có làm anh lặn lội bao nhiêu thì cũng chỉ là định mệnh, anh phải chấp nhận. Còn cô Uyên Trang, *một kiểu bóng ma đến trong đời anh, làm lụn bại trên nhiều cách cho anh.* Hành động chị Lan đốt cả sản nghiệp chỉ là hậu quả, còn nguyên nhân mới chính nảy sinh từ cô ấy, một thứ *Komarovski* anh vướng mắc trong đời.”

Buổi chiều xuống chậm. Anh đứng nhìn tôi, lưng tựa vào tường, yên lặng. Tôi vẫn ngồi nơi bàn viết, bình thần lồi từ ngăn kéo vĩ Valium 10mg, từ từ bóc từng viên bỏ vào miệng... Sức thuốc công hiệu mau chóng. Mắt tôi hoa lên. Lưỡi như tê dại. Dầu vậy, nhìn vào anh, tôi vẫn thấy rõ được nét buồn đượm đầy trên mặt và nhìn qua cửa sổ, vẫn cảm nhận được màu trời chiều có ửng vài tia sáng màu vàng. Tôi cười nhẹ:

“Bây giờ anh ngồi canh cho em ngủ nhé. Trong đời, em vẫn ao ước một lần ngủ được giấc thật say mà lại có người ngồi canh, không để em đi quá đà sang thế giới bên kia.”

□

Dalat, thứ Năm 31/10/1974

10 giờ sáng hôm sau, tôi mới thoát ra ngoài cơn mê thuốc ngủ. Tay chân rời rã, đầu óc tê dại và trong lòng là cả một mối ân hận theo thái độ buồn bã của anh. Hình như anh nhận ra rằng tôi là người con

gái bất thường, đôi lúc vẫn sẵn sàng đuổi xua hạnh phúc bằng chính những tình cảm đảo điên nhất trong cá chất? Anh không tỏ chút gì phiền não, nhưng rất mơ hồ, tôi đọc được cái **điều thất vọng** trong ánh mắt anh.

Buổi chiều, ngồi lại trong phòng nói với nhau đủ thứ chuyện, tôi thật lạ lùng trước những lời chỉ về của anh theo sự khác biệt giữa thời kỳ làm vợ với thời kỳ làm người yêu.

Khi đề cập đến thuốc ngủ, anh dịu dàng giải thích:

“Em có đôi mắt vô cùng đặc biệt, trong ấy bao gồm đủ cả, vừa nét buồn, nét cô đơn cho đến sự thông minh, cương quyết. Nhiều người, luôn với anh, đã bị khuất phục trước đôi mắt ấy. Đó là một lợi điểm lớn của em. Thế nhưng, khi uống thuốc ngủ vào, đôi mắt em lờ mờ hết cả tinh anh, thật uổng! Anh tiếc là như thế.”

Tôi vội vàng giấu mặt vào ngực anh:

“Em xin lỗi anh! Em sẽ không đụng đến thuốc ngủ nữa.”

Anh nói nhỏ bên tai tôi:

“Em hứa nhé? Nếu em không ngủ được thì đọc sách, tắm nước nóng, hoặc trò chuyện với anh cho qua thì giờ khó ngủ.”

Trong mỗi tình này, những cuộc đàm thoại đã dự phần quan yếu, kéo tâm hồn chúng tôi lại rất gần với nhau. Mọi vấn đề từ đời sống đến tâm tình, công việc, đều được đưa ra phân tích rất kỹ. Một lúc, anh mở to mắt nhìn tôi:

“Em là người con gái thông minh hiếm hoi trong đời anh gặp. Những người lớn tuổi thì thường khôn ngoan già dặn chứ không gọi thông minh. Có nhiều vấn đề anh còn lơ mơ trong khi em đã hiểu rất rành mạch mọi ngõ ngách của nó.”

Tôi xấu hổ:

“Em đâu được như thế. Chỉ vì yêu anh nên mới ráng học chút nào sự khôn ngoan của anh.”

Anh gật đầu:

“Áy, anh yêu nhất nơi em điểm đó. Em thông minh và biết mình thông minh nhưng lại không bao giờ tỏ ra kiêu ngạo. Có cô vợ ngu thì chán, mà có cô vợ giỏi thì hay sợ vì cái tánh kiêu căng của cô ta. Anh phải là người may mắn lắm mới có được em vừa thông minh lại vừa dễ bảo.”

Những kỷ niệm ấu thơ kể cho anh nghe đã khiến rộn ràng buổi chiều Dalat trong căn phòng mới dọn.

Anh âu yếm nhìn tôi:

“Lúc em cười, đôi mắt rỡ sáng như mắt một đứa bé. Lạ một điều rằng con người em thật đa diện và diện nào cũng hoàn hảo. Có những lúc em làm anh kinh ngạc vì sự thông minh hãn hữu đến cứ ngỡ rằng mình đang giao tiếp với một bạn trai vững vàng đời sống. Nhưng cũng rất nhiều lúc, em chẳng khác nào một đứa con nít ngây thơ.”

Tôi nói lấp đi:

“Em thích sau này mình có con gái.”

Anh tiếp ngay:

“Và anh sẽ cho nó học *violon* thật hay để lớn lên bảo với mẹ rằng: ‘*Hồi đó, ai bảo mẹ làm khổ bố, bây giờ con trả thù cho bố, kéo violon hay hơn mẹ!*’ Lúc ấy mặt em phụng phịu chắc là xinh lắm!”

Tôi mơ màng:

“Nếu em chết thì sao?”

Anh lắc đầu:

“Anh không cho em chết. Nhưng nếu có, anh sẽ đi học *violon* để đàn lại những bài bản cũ mà tưởng tới em luôn.”

Cau đôi mày, anh bỗng nói:

“Nhưng, tại sao em lại nghĩ đến điều bỏ anh? Em không yêu anh ư?”

Tôi úp mặt vào gối:

“Không phải vậy. Mà *chẳng hiểu tại sao bây giờ đang giảng hồ với anh, em vẫn không ngừng được ý nghĩ một ngày rồi cũng sẽ mất anh.*”

Nâng khuôn mặt tôi trong tay, giọng anh trầm xuống:

“Những lúc em buồn thế này là em đã đánh mất đi cái vẻ hồn nhiên của một đứa trẻ thơ rồi đấy. Anh chỉ ao ước đem cho em niềm vui, bởi vì khi yêu anh là em đã phải vướng vào cái khổ. Chiều nay em ngoan lắm, ngoan nhất từ trước. Anh cảm ơn em. Và *anh tin rằng em sẽ đem được hạnh phúc cao nhất cho anh trong cuộc sống đang bắt đầu của chúng ta.*”

*

* *

8:00 tối. Những đêm nay chưa đi làm nên anh thường đưa tôi đến ngồi ở các quán *café* Dalat cho mãi đến khuya. Trong làn gió sắt se, bước đi bên anh, lòng tôi nhói đau từng lúc. Nhiều tháng rồi tôi mới trở lại Dalat. Những quán hàng hai bên khu Hòa Bình đã đóng cửa, chỉ còn ánh đèn của các tiệm *café* và các vũ trường lập loè hắt ra từ khung kính. Trời mùa thu lạnh lạnh. Cái lạnh buồn buồn như khối tâm hồn tôi đang dao động. Hạnh phúc đang đậu trên tay mà ngỡ như không thật. Tôi không dừng được với ý nghĩ, ngày nào mất nhau, liệu rằng trái tim tôi sẽ tan nát dường nào nếu đi lại một mình trên những góc phố đêm nay?

□

Dalat, thứ Sáu ngày 1/11/1974

Anh đưa tôi vào căn biệt thự số 2 Nguyễn Hoàng bỏ trống nhiều năm trước, với ý định tìm xem có gì còn thì đem về phòng bày biện. Anh nói:

“Anh sẽ kiếm cho em cái giá sách và cái bàn viết.”

Nhưng rồi, khi đứng trước vẻ hoang tàn của ngôi nhà cũ, trên mặt anh lộ hẳn nét buồn rờ rệt. Dẫn tôi đi khắp nơi trong khu vườn rộng, anh kêu to luôn miệng:

“Thật là uổng phí! Bà ấy đã phá của anh không biết bao nhiêu tài sản.”

Nghe những lời này và nhìn vẻ thất vọng của anh khi trở lại đây, tôi bỗng thấy lòng quặn thắt không đau.

Chúng tôi về phố (cách đó 7km) với bộ salon và cái giá sách. Khuôn mặt anh đây nét trầm ngâm. Tôi e ngại hỏi:

“Anh buồn?”

Anh lắc đầu:

“Không em ạ, nhưng anh bức tức vì sự hoang phí quá độ của bà ấy.”

Tôi xiết chặt tay anh:

“Em mong anh hãy vì tình yêu cho em mà quên đi. Chúng mình sẽ tạo lập lại tất cả từ điêm thứ nhất.”

Anh giúp tôi bày biện căn phòng. Nét buồn vẫn còn trĩu nặng trên khuôn mặt. Chỉ một lát, anh để mặc tôi dọn dẹp, ngồi thừ người trên *salon*, dáng điệu ủ rũ, ngẩn ngơ.

Cứ thế cho đến khi anh Khá, một người bạn cũ, đến mời đi uống rượu, anh nhận lời ngay như thể muốn trốn chạy một nỗi vò xé nào trong lòng.

Khi trở về, anh có dáng say say, mỉm cười như điên dại và quỳ xuống dịu dàng ôm vòng hai gối tôi, nói khẩn khoản:

“Anh thật thương cho em!”

Rồi nhìn quanh, trên mặt anh hiện lên nét ngạc nhiên rờ rệt:

“Em đẹp một mình sao?”

Tôi gật đầu cười, thì hình như sự đau khổ càng dày đặc hơn, anh cúi gục thật lâu trên hai gối tôi.

Đột nhiên ngẩng lên, vẻ thẳng thốt, anh nói như mê sảng:

“Anh nhớ anh có một cái *moto BMW*, hai chiếc xe hơi và rất nhiều bàn ghế đẹp mua của hãng Phan Văn Nhị Sài Gòn mà. Đâu cả rồi em nhỉ?”

Tôi đau lòng, nghe anh tiếp:

“Hôm qua chúng còn đầy đủ, bây giờ sao không thấy?”

Tôi vỗ về:

“Anh không nhớ là mình đang đi giang hồ, làm thế nào mang bàn ghế theo được?”

Anh gật đầu, dịu dàng:

“Bé nói đúng. Thôi, ngày mai anh sẽ đưa bé đi mua một cái *moto* mới, mua cho chúng mình hai cái nón sắt trùm đầu. Thêm cho bé bộ đồ da và đôi giày đế đinh. Tất cả những thứ này phải tự chính tay anh

chọn. Rồi anh sẽ chở bé phóng như bay xuống đèo Ngoạn Mục, bé ngồi thông chân hai bên như con trai, đuôi tóc bay xòa theo gió. Minh sẽ đem theo *violon*. Đi đến đâu thích thì mình ngừng lại và bé sẽ kéo *violon* giữa trời cho anh nghe. Ngày mai anh sẽ đi mua cho bé.”

(Từ khi mới yêu nhau, tôi từng biết anh rất mê các loại *moto*. Giờ đây anh đang mơ tưởng lại chiếc *moto BMW* đã bị người đàn bà đốt cháy năm cũ.)

Tôi gật đầu:

“Dạ, ngày mai em sẽ đi mua *moto* với anh.”

Giúp anh lên giường xong, tôi trở lại dọn dẹp.

Thật lâu, anh tỉnh giấc, kêu lên thảng thốt:

“Em đâu rồi? Vợ anh đâu rồi?”

Tôi đến cạnh, nghe anh nói:

“Em đừng bỏ anh!”

Tôi mỉm cười:

“Em đang ở đây thôi.”

Trong câu chuyện, tôi hỏi:

“Lúc này say, anh nói làm nhảm những điều về nhà cửa, xe cộ, là sao vậy? Em yêu anh chứ nào yêu những thứ ấy?”

Giọng anh ngậm ngùi trầm lắng:

“Em hiểu cho anh. Chiều nay trở lại căn nhà cũ, anh đau lòng thật, không phải vì nhớ tiếc dĩ vãng mà chính vì ý nghĩ, cả một thời phong phú hai mươi năm qua, anh đã để phí đi cho một con người chỉ biết phá của như bà Lan. Anh nói em đừng la, dẫu vẫn biết căn phòng này từ nay là bước đầu tổ ấm của chúng mình, vậy mà khi mới bước vào, nhìn cái vẻ thiếu thốn nghèo nàn của nó, anh đau lòng lắm.”

Tôi lắc đầu:

“Em mong anh đừng nghĩ ngợi gì nữa. Chúng mình hãy còn trẻ, rồi sẽ có nhiều cơ hội tạo dựng lại tất cả.”

Anh gật:

“Anh không buồn đâu. Em có khác nào cái gia sản lớn nhất từ trước của đời anh?”

□